

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:.....

(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Công nghệ Thông tin; Chuyên ngành: An toàn thông tin

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Phạm Văn Hậu

2. Ngày tháng năm sinh: 29/03/1980; Nam ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☐

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: Giồng Riềng, Kiên Giang

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): 12A14 CC
Ngọc Lan, đường Phú Thuận, Phường Phú Thuận, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Trường ĐH Công nghệ thông tin, Khu phố 6,
phường Linh Trung, tp. Thủ Đức, Tp. HCM

Điện thoại nhà riêng: ; Điện thoại di động: 0915727282;

E-mail: haupv@uit.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng, năm 10,2010 đến tháng, năm 08,2014: Giảng viên tại Trường Đại học Quốc Tế - ĐHQG Tp. HCM

Chức vụ hiện nay: Trưởng Phòng thí nghiệm An toàn thông tin; Giám đốc Trung tâm An ninh mạng CNSC;

Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng Phòng thí nghiệm An toàn thông tin; Giám đốc Trung tâm An ninh mạng
CNSC

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Công nghệ Thông tin - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ cơ quan: Khu phố 6, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, Tp. HCM

Điện thoại cơ quan: (028) 372 520

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ tháng ... năm ...

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Không có

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH [3] ngày 05 tháng 01 năm 2002, số văn bằng: TB02215/71KH2, ngành: Công nghệ thông tin,

chuyên ngành: Công nghệ thông tin; Nơi cấp bằng ĐH [3] (trường, nước): Trường ĐH KHTN – ĐHQG Tp.HCM, Việt Nam

- Được cấp bằng ThS [4] ngày 15 tháng 09 năm 2006, số văn bằng: 000103, ngành: Tin học,

chuyên ngành: Công nghệ Thông tin; Nơi cấp bằng ThS [4] (trường, nước): Viện Tin học Pháp ngữ, Hà Nội, Việt Nam

- Được cấp bằng TS [5] ngày 15 tháng 02 năm 2010, số văn bằng: ENSTPAR 8264030 20106709, ngành: Tin học và Mạng,

chuyên ngành: An toàn thông tin; Nơi cấp bằng TS [5] (trường, nước): Telecom ParisTech, Pháp

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng ... năm ..., ngành: ...

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Công nghệ Thông tin, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Công nghệ thông tin

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- An ninh hệ thống và mạng máy tính

- Điện toán đám mây

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 1 NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn (số lượng) 7 HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận văn ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: 1 cấp Bộ; 1 cấp Cơ sở; 3 cấp Khác;

- Đã công bố (số lượng) 66 bài báo khoa học, trong đó 6 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp (số lượng) 0 bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản 0, trong đó 0 thuộc nhà xuất bản có uy tín;

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: 0

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

TT	Tên khen thưởng	Cấp khen thưởng	Năm khen thưởng
----	-----------------	-----------------	-----------------

1	Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin cho huấn luyện viên tham dự cuộc thi Sinh viên với An toàn thông tin ASEAN 2019	Trường Đại học Công nghệ Thông tin	2019
2	Quyết định Khen thưởng Tập thể Giảng viên hướng dẫn sinh viên đạt giải thưởng Sinh viên Nghiên cứu khoa học – Eureka 2020 cấp Quốc gia của Trường Đại học Công nghệ thông tin.	Trường Đại học Công nghệ thông tin	2020
3	Quyết định Khen thưởng Tập thể Giảng viên hướng dẫn sinh viên tham gia và đạt giải tại vòng chung khảo cuộc thi Sinh viên với An toàn Thông tin ASEAN 2021 của Trường Đại học Công nghệ thông tin.	Trường Đại học Công nghệ Thông tin	2021

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):

TT	Tên kỷ luật	Cấp ra quyết định	Số quyết định	Thời hạn hiệu lực
Không có				

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Trong suốt thời gian công tác với vai trò giảng viên tại Trường Đại học Quốc tế và Trường Đại học Công nghệ thông tin, từ tháng 10/2010 đến nay, tôi luôn hoàn thành nghĩa vụ giảng dạy, nghiên cứu theo quy định, hàng năm được đánh giá là cán bộ, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ. Bên cạnh công tác giảng dạy, tôi được phân bổ chức vụ Trưởng phòng Thí nghiệm An toàn thông tin, tạo môi trường NCKH cho các nghiên cứu sinh, học viên cao học và sinh viên. Tôi đã đồng hướng dẫn thành công 01 nghiên cứu sinh tốt nghiệp và hướng dẫn thành công luận văn Thạc sĩ cho 07 học viên cao học đã tốt nghiệp và nhận bằng. Tôi đã chủ trì thành công 03 đề tài nghiên cứu khoa học cấp Sở Khoa học Công nghệ Tp. HCM và tỉnh Bình Dương, 01 đề tài B cấp ĐHQG và 01 đề tài cơ sở, trong đó có 02 đề tài được nghiệm thu đạt loại Tốt. Hiện tại, tôi đang chủ trì 01 đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ (ĐHQG), triển khai năm 2022-2024. Hàng năm tôi đều có công bố các bài báo khoa học trên

các tạp chí khoa học và kỷ yếu hội nghị khoa học uy tín trong nước và quốc tế. Tôi tự đánh giá bản thân đủ tiêu chuẩn và hoàn thành nhiệm vụ của nhà giáo.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 11 năm 8 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức ^(*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2016 - 2017			1	5	372	60	432,4/1108,41/320
2	2017 - 2018		1	1	11	219	45	264,2/678,7/320
3	2018 - 2019		1	2	6	231	45	276,4/709,28/320
03 năm học cuối								
4	2019 - 2020		1	1	7	76	45	121/528,99/320
5	2020 - 2021		1	1	9	146	30	176/463,27/320
6	2021 - 2022		1		9	104	23	127,2/177,1/320

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh, Tiếng Pháp

a) Được đào tạo ở nước ngoài ☒:

- Học ĐH ☐; Tại nước: ; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☒ hoặc TSKH ☐; Tại nước: Pháp năm 2009

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☐:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng: ; năm cấp:

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☒:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng Anh

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Trường ĐH Công nghệ thông tin – ĐHQG Tp.HCM, Việt Nam

d) Đối tượng khác ☐; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/ CK2/ BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/ CK2/ BSNT	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Tấn Cầm	X			X	10/2015 đến 05/2021	Trường ĐH Công nghệ thông tin – ĐHQG Tp. HCM	19/05/2021

2	Phan Thế Duy		X	X		06/2015 đến 11/2016	Trường ĐH Công nghệ thông tin – ĐHQG Tp. HCM	24/11/2016
3	Tô Ứng Vũ		X	X		08/2016 đến 12/2017	Trường ĐH Công nghệ thông tin – ĐHQG Tp. HCM	04/12/2017
4	Lý Hoàng Tuấn		X	X		06/2016 đến 05/2018	Trường ĐH Công nghệ thông tin – ĐHQG Tp. HCM	29/05/2018
5	Lê Đức Thịnh		X	X		08/2016 đến 05/2018	Trường ĐH Công nghệ thông tin – ĐHQG Tp. HCM	29/05/2018

6	Nguyễn Thanh Hòa		X	X		04/2018 đến 05/2019	Trường ĐH Công nghệ thông tin – ĐHQG Tp. HCM	22/05/2019
7	Lê Duy An		X	X		04/2019 đến 11/2020	Trường ĐH Công nghệ thông tin – ĐHQG Tp. HCM	04/11/2020
8	Trịnh Nguyên Bác		X	X		10/2020 đến 12/2021	Trường ĐH Công nghệ thông tin – ĐHQG Tp. HCM	07/12/2021

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
Không có							

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: 0 ()

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phản ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm) / Xếp loại KQ
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ					
1	Một hướng tiếp cận trong việc đánh giá an toàn thông tin ROM Android	CN	B2016-26-01, ĐHQG-HCM, cấp Bộ	25/05/2016 đến 25/05/2018	28-08-2018/Tốt
2	Nghiên cứu khảo sát mô hình ứng dụng Blockchain vào lĩnh vực đảm bảo tính riêng tư và an toàn dữ liệu	CN	D1-2018-11, Cơ sở, cấp Cơ sở	18/12/2018 đến 18/12/2019	25-10-2019/Khá

1	Understanding threats: A prerequisite to enhance survivability of computing systems	3	Không	International Journal of Critical Infrastructures	International Journal of Critical Infrastructures Scopus IF: 1.02	4	4, 1-2, 153-170	01/2007
2	On the advantages of deploying a large scale distributed honeypot platform	3	Không	Proceedings of the e-crime and computer evidence conference		124		01/2005
3	Honeynets: Foundations for the development of early warning information system	3	Không	Proceedings of the NATO Advanced Research Workshop on Cyberspace Security and Defense		11	196 231-257	01/2005
4	CADHo: Collection and Analysis of Data from Honeypots	8	Không	Proceedings of 5th European Dependable Computing Conference		8		01/2005
5	Collection and analysis of attack data based on honeypots deployed on the Internet	8	Không	Quality Of Protection - Security Measurements and Metrics		39	79-91	01/2006

6	Extracting inter-arrival time based behaviour from honeypot traffic using cliques	7	Không	Proceedings of the 5th Australian Digital Forensics Conference	- Scopus	14		01/2007
7	The quest for multi-headed worms	4	Có	5th Conference on Detection of Intrusions and Malware & Vulnerability Assessment		15		01/2008
8	The leurre.com project: collecting internet threats information using a worldwide distributed honeynet	7	Không	2008 WOMBAT Workshop on Information Security Threats Data Collection and Sharing	- Scopus	53	40-57	01/2008
9	Un WOMBAT pour évaluer la cybercriminalité	5	Không	Symantec Research Labs Europe		1		01/2009

10	Assessing cybercrime through the eyes of the WOMBAT	5	Không	“Cyber Situational Awareness: Issues and Research”, Springer International Series on Advances in Information Security		10	103-136	01/2009
11	The WOMBAT Attack Attribution method: some results	3	Không	ICISS2009: the Fifth International Conference on Information Systems Security	- Scopus	41	19–37	01/2009
12	Honeypot traces forensics: the observation view point matters	2	Có	3rd International Conference on Network and System Security	- Scopus IF: ISBN:978- 1-4244- 5087-9	4	365- 372	01/2009
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ								
13	Honeypot trace forensics: The observation viewpoint matters	2	Có	Future Generation Computer Systems	Future Generation Computer Systems - ISI IF: 1.978, Q1	61	27, 5, 539- 546	01/2011
14	Development of a Quagga/Zebra- based Wireless Ad- Hoc Router	2	Không	Journal of Science and Technology			52, 4	01/2014

15	Phát hiện nguy cơ rò rỉ thông tin nhạy cảm trong các ứng dụng cài sẵn của ROM tùy biến bằng cách kiểm tra nội dung hàm khác biệt	3	Không	Tạp chí Thông tin và Truyền thông - Một số vấn đề chọn lọc về An toàn thông tin 2016				07/2016
16	Enhancing the accuracy of static analysis for detecting sensitive data leakage in Android by using dynamic analysis	3	Không	The journal of networks software tools and applications	The journal of networks software tools and applications - ISI IF: 1.809	10	22, 1, 1079- 1085	01/2017
17	Sensitive Data Leakage Detection in Pre-Installed Applications of Custom Android Firmware	3	Không	18th IEEE International Conference on Mobile Data Management (MDM2017)	- Scopus	5	340- 343	01/2017

18	Detecting sensitive data leakage via inter-applications on Android using a hybrid analysis technique	3	Không	The journal of networks software tools and applications	The journal of networks software tools and applications - ISI IF: 1.809	7	22, 1, 1055-1064	01/2017
19	Detect Android malware by using deep learning: Experiment and Evaluation	4	Không	The 5th International Conference on Machine Learning and Soft Computing	- Scopus		129-134	01/2021
20	eddLeak: Enhancing precision of detecting inter-app data leakage in Android applications	3	Không	2017 IEEE 9th International Conference on Communication Software and Networks (ICCSN2017)	- Scopus	2	674-679	01/2017
21	Phát hiện nguy cơ gây thất thoát thông tin trên thiết bị Android bằng kỹ thuật phân tích động	3	Không	Tạp chí Thông tin và Truyền thông - Một số vấn đề chọn lọc về An toàn thông tin 2017				07/2017

22	Online Tracking: Chúng ta có thực sự an toàn trên môi trường Internet?	3	Không	Tạp chí Thông tin và Truyền thông - Một số vấn đề chọn lọc về An toàn thông tin 2017				07/2017
23	Federated learning-based intrusion detection in the context of IIoT networks: Poisoning Attack and defense	4	Không	15th International Conference on Network and System Security (NSS 2021)	- Scopus	1	131-147	01/2021
24	SDNsUIT - Giải pháp phân tích và phát hiện sớm tấn công DDoS cho mạng SDN	3	Không	Tạp chí Thông tin và Truyền thông - Một số vấn đề chọn lọc về An toàn thông tin 2018				12/2018
25	A role-based DDoS attack detection mechanism in SDN	3	Không	The 5th NAFOSTED Conference on Information and Computer Science (NICS)	- Scopus	10	177-182	01/2018

26	A Secure and Privacy Preserving Federated Learning Approach for IoT Intrusion Detection System	4	Không	15th International Conference on Network and System Security (NSS 2021)	- Scopus		353-368	01/2021
27	Đánh giá mối liên hệ giữa thông tin mô tả và quyền hạn của ứng dụng Android	6	Không	Tạp chí Thông tin và Truyền thông - Một số vấn đề chọn lọc về An toàn thông tin 2018				12/2018
28	A survey on Blockchain-based applications for reforming data protection, privacy and security	4	Không	Tạp chí Thông tin và Truyền thông - Một số vấn đề chọn lọc về An toàn thông tin 2018				12/2018
29	A survey on opportunities and challenges of Blockchain technology adoption for revolutionary innovation	3	Không	The 9th International Symposium on Information and Communication Techonoly (SoICT)	- Scopus	48	200–207	01/2018

30	Proposing Automatic Dataset Generation System to Support Android Sensitive Data Leakage Detection Systems	5	Không	5th International Conference on Computing and Artificial Intelligence	- Scopus		78-83	01/2019
31	DIGFuPAS: Deceive IDS with GAN and Function-Preserving on Adversarial Samples in SDN-enabled networks	6	Không	Computers & Security	Computers & Security - ISI IF: 4.438	4	109	10/2021
32	A Blockchain-based Secured and Privacy-Preserved Personal Healthcare Record Exchange System	6	Không	International Conference on Machine Learning & Applied Network Technologies (ICMLANT 2021)		1	1-5	01/2021

33	B-DAC: A Decentralized Access Control Framework on Northbound Interface for Securing SDN Using Blockchain	5	Không	Journal of Information Security and Applications	Journal of Information Security and Applications - ISI IF: 3.872		64	01/2022
34	Toward a trust-based authentication framework of Northbound interface in Software Defined Networking	5	Không	5th EAI International Conference on Industrial Networks and Intelligent Systems (INISCOM)	- Scopus		269–282	01/2019
35	PWDGAN: Generating Adversarial Malicious URL Examples for Deceiving Black-Box Phishing Website Detector using GANs	3	Không	International Conference on Machine Learning & Applied Network Technologies (ICMLANT 2021)			1-4	01/2021
36	Parallel Two-Phase K-Means	3	Không	International Conference on Computational Science and Its Applications	- Scopus	14	232-247	01/2013

37	Forensics Analysis of FacePlay Application to Seek Digital Artifacts on Data Ownership and Privacy	6	Không	8th NAFOSTED Conference on Information and Computer Science	- Scopus		107-112	01/2021
38	Targeting Bufferbloat in Wi-Fi Networks: An Emulator- based Approach	6	Không	19th International Symposium on Communications and Information Technologies	- Scopus	3	102- 107	01/2019
39	Integration of Re-active Ad- hoc Routing Daemon into Quagga Routing Suite for Wireless Ad-Hoc Routers	2	Không	2014 International Conference on Advanced Technologies for Communications (ATC 2014)	- Scopus IF: ISBN: 978-1- 4799- 6955-5		256- 261	01/2014
40	Federated Learning- Based Intrusion Detection in SDN-Aware IIoT Networks	5	Không	8th NAFOSTED Conference on Information and Computer Science	- Scopus		424- 429	01/2021

41	Android Security Analysis Based on Inter-application Relationships	3	Không	Information Science and Applications (ICISA)	- Scopus	8	376 689-700	01/2016
42	Aloba: A mechanism of adaptive load balancing and failure recovery in distributed SDN controllers	4	Không	19th IEEE International Conference on Communication Technology		3	1322-1326	01/2019
43	FedChain: A Collaborative Framework for Building Artificial Intelligence Models Using Blockchain and Federated Learning	7	Không	8th NAFOSTED Conference on Information and Computer Science	- Scopus		149-154	01/2021

44	Detect Sensitive Data Leakage via Inter-application on Android by Using Static Analysis and Dynamic Analysis	3	Không	Information Science and Applications	- Scopus		424 298-305	01/2017
45	An Approach for Service Function Chain Orchestration in Combination with SDN-Based Network	5	Không	8th NAFOSTED Conference on Information and Computer Science	- Scopus		155- 160	01/2021
46	Detect malware in Android firmware based on distributed network environment	5	Không	19th IEEE International Conference on Communication Technology	- Scopus	8	1566- 1570	01/2019
47	Approach for Information Leak Detection in Android	3	Không	Information Science and Applications (ICISA)	- Scopus	4	424 290- 297	01/2017

48	Mitigating Flow Table Overloading Attack with Controller-based Flow Filtering Strategy in SDN	3	Không	9th International Conference on Communication and Network Security	- Scopus		154–158	01/2019
49	A Security-Enhanced Monitoring System for Northbound Interface in SDN using Blockchain	3	Không	The 10th International Symposium on Information and Communication Technology	- Scopus	8	197–204	01/2019
50	Detect Repackaged Android Applications by Using Representative Graphs	5	Không	8th NAFOSTED Conference on Information and Computer Science	- Scopus		102-106	01/2021
51	A Software Defined Networking Approach for Guaranteeing Delay in Wi-Fi Networks	6	Không	The 10th International Symposium on Information and Communication Technology	- Scopus	3	191–196	01/2019

52	Gather Android application information on Google Play for machine learning based security analysis	5	Không	International Conference on Artificial Intelligence and Big Data in Digital Era 2021			353-365	01/2021
53	SDNLog-Foren: Ensuring the Integrity and Tamper Resistance of Log Files for SDN Forensics Using Blockchain	5	Không	6th NAFOSTED Conference on Information and Computer Science	- Scopus	11	416-421	01/2019
54	On the design of service management system for cloud computing	3	Có	The NAFOSTED Conference on Information and Computer Science	- Scopus			01/2015
55	Forensic analysis of TikTok application to seek digital artifacts on Android smartphone	5	Không	The 2020 RIVF International Conference on Computing and Communication Technologies	- Scopus	8	1-5	01/2020

56	Phát hiện nguy cơ rò rỉ thông tin nhạy cảm trong các ứng dụng cài sẵn của ROM tùy biến bằng cách kiểm tra nội dung hàm khác biệt	3	Không	Hội thảo lần thứ I - Một số vấn đề chọn lọc về An toàn thông tin SoIS 2016				01/2016
57	A comparative study of deep learning-based Android malware detection: Experiment and Evaluation	3	Không	The 5th International Conference on Machine Learning and Soft Computing	- Scopus		129–134	01/2020
58	Detect security threat in Android custom firmware by analyzing applications framework and default settings	3	Không	10th National Conference on Fundamental and Applied Information Technology Reseach (FAIR'10)				01/2017

59	Deceive Intrusion Detection System with GAN and Function-Preserving on Adversarial Samples in SDN-enabled networks	6	Không	VANJ Conference 2020				01/2020
60	Phương Pháp Phát Sinh Dữ Liệu Tấn Công Đánh Lừa IDS Học Máy Dựa Trên Mạng Sinh Đối Kháng	5	Không	Hội nghị khoa học Quốc gia lần thứ XXIII về Điện tử, Truyền thông và Công nghệ Thông tin (REV-ECIT 2020)			126-131	01/2020
61	Vietnamese Facebook Posts Classification using Fine-Tuning BERT	4	Không	7th NAFOSTED Conference on Information and Computer Science	- Scopus		314-319	01/2020
62	An Investigation of Wi-Fi Bufferbloat Using a Wireless Emulator	6	Không	The Institute of Electronics, Information and Communication Engineers				01/2019

63	Empirical Study on Reconnaissance Attacks in SDN-enabled Networks for Deploying Cyber Deception	3	Không	The 15th IEEE-RIVF International Conference on Computing and Communication Technologies	- Scopus		1-6	01/2021
64	Nghiên cứu phát sinh dữ liệu tấn công đánh lừa IDS học máy bằng mô hình sinh đối kháng	8	Không	Hội thảo Khoa học An toàn thông tin – Thách thức An toàn thông tin trong kỷ nguyên Chính phủ điện tử (Bộ Tư lệnh 86)			123-135	01/2022
65	Strengthening IDS against Evasion Attacks with GAN-based Adversarial Samples in SDN-enabled network	5	Không	The 15th IEEE-RIVF International Conference on Computing and Communication Technologies	- Scopus		1-6	01/2021
66	A Deep Transfer Learning Approach for Flow-based Intrusion Detection in SDN-enabled Network	7	Không	The 20th International Conference on Intelligent Software Methodologies, Tools, and Techniques	- Scopus		327-339	01/2021

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 1 ([13])

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
Không có							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
Không có					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDDT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
Không có					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi Chú
----	---	--------------------------------	--	------------------------------------	---------------------------------	---------

1	Ngành MMT&TTDL, ATTT	Tham gia	QĐ số 381/QĐ- ĐHCNTT ngày 23/06/2021	Trường ĐH Công nghệ thông tin, ĐHQG- HCM	QĐ số 381/QĐ- ĐHCNTT	Đang triển khai
---	----------------------------	----------	--	--	-------------------------	-----------------------

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm: thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì không đủ 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 06 năm 2022

Người đăng ký
(Ký và ghi rõ họ tên)